



TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN
SAIGON TRADING GROUP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN TNHH MTV (SATRA) ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU CẦU TRE THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp)



CẦU TRE

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN (SATRA)

275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3836 8735

Fax: (84-8) 3836 9327

Website: www.satra.com.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN (SSI)

72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3824 2897

Fax: (84-8) 3824 2997

Website: www.ssi.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Bà Lê Minh Trang

Điện thoại: (84-8) 3836 8735

Fax: (84-8) 3836 9327

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về Việc Thoái Vốn Cổ Phần Của Tổng Công Ty Thương Mại Sài Gòn TNHH MTV (SATRA) Đầu Tư Tại Công Ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Cầu Tre Thông Qua Đấu Giá

- Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300100037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/11/2010 và thay đổi lần thứ 12 ngày 06/11/2015)
- Thảm quyền chuyển nhượng vốn Nhà nước theo Điều 29 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015:

Công văn số 4898/UBND-KT ngày 06/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương thoái vốn của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một Thành Viên tại Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre.

Nghị quyết số 599/NQHĐTV259.16-TCT ngày 21/12/2016 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một Thành Viên về thông qua chỉ tiêu đấu giá vốn góp của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre.

- Nguyên tắc chuyển nhượng vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.
- Phương thức chuyển nhượng vốn: Bán đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Giá khởi điểm:	65.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán:	2.340.000 cổ phiếu
Tổng giá trị (theo giá khởi điểm):	152.100.000.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	1
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	1
2. Tổ chức tư vấn.....	1
II. CÁC KHÁI NIỆM	2
1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:	2
2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:	2
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (SATRA)	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.1 Giới thiệu chung về Công ty.....	3
1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	5
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn / tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5
4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn / tổng số cổ phiếu đang sở hữu	5
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu dự kiến sau khi thoái vốn	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CẦU TRE)	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
1.1 Giới thiệu chung về Công ty.....	6
1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
1.3 Các giải thưởng công ty đạt được	8
1.3 Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty.....	12
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	13
3. Danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 20/12/2016.....	16
3.1 Danh sách cổ đông sáng lập	16
3.2 Cổ đông góp vốn Nhà nước:	16
3.3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần	16
3.4 Cơ cấu cổ đông Công ty đến thời điểm 20/12/2016	16
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	17
4.1 Các sản phẩm/ dịch vụ chính của Công ty	17
4.2 Doanh thu và lợi nhuận các loại sản phẩm và dịch vụ	19

4.3	Chi phí sản xuất	20
4.4	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	21
5.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	22
6.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	23
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:	23
8.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn:	24
V.	PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	24
1.	Loại cổ phiếu:	24
2.	Mệnh giá:	24
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:	24
4.	Giá khởi điểm đấu giá:	24
5.	Phương pháp tính giá:	24
6.	Phương thức thoái vốn:	25
7.	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:	25
8.	Thời gian thực hiện thoái vốn:	25
9.	Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:	25
10.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	25
11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	25
12.	Các loại thuế có liên quan	26
VI.	MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	26
VII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	26
VIII.	BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN	27

DANH SÁCH CÁC BẢNG

Bảng 1:	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần	16
Bảng 2:	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông của Công ty đến thời điểm 20/12/2016	16
Bảng 3:	Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm	19
Bảng 4:	Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm	20
Bảng 5:	Cơ cấu chi phí và tỷ lệ chi phí/Doanh thu thuần	20
Bảng 6:	Kết quả hoạt động kinh doanh	21
Bảng 7:	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	22
Bảng 8:	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016	23

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV (SATRA)

Bà **Lê Minh Trang**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI)

Bà **Nguyễn Thị Hương Giang**

Chức vụ: Giám đốc Phụ trách phía Nam Khối Dịch vụ Ngân hàng
Đầu tư

(Giấy ủy quyền số: 04/2014/UQ-SSI do Ông Nguyễn Duy Hưng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn ký ngày 17/10/2014)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ thoái phần vốn Nhà nước thông qua bán đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre và Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Tổ chức thực hiện thoái vốn	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV
Tổ chức được thoái vốn	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre
Công ty tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn
Điều lệ	Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua
Vốn điều lệ	Là số vốn do tất cả các cổ đông góp
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	Chứng chỉ do CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

SATRA	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên
Cầu Tre	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
LNST	Lợi nhuận sau thuế
BCTC	Báo cáo tài chính
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	Một thành viên

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN (SATRA)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

- Tên gọi Công ty: **TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN**
- Tên tiếng Anh: SAIGON TRADING GROUP
- Tên viết tắt: SATRA
- Logo: 
- Địa chỉ: 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: (84-8) 3836 8735
- Fax: (84-8) 3836 9327
- Website: www.satra.com.vn
- Mã số thuế: 0300100037
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – CN TP.Hồ Chí Minh – Số tài khoản 007.100.0959522
- Vốn điều lệ hiện tại: **8.660.000.000.000 đồng** (*Tám ngàn sáu trăm sáu mươi tỷ đồng*).
- Ngành nghề kinh doanh chính: Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300100037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/11/2010 và điều chỉnh lần thứ 12 ngày 06/11/2015.
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty là:
 - o Thực phẩm và đồ uống;
 - o Hóa mỹ phẩm, bao bì các loại;
 - o May mặc, thủ công mỹ nghệ;
 - o Vật liệu xây dựng, đồ gỗ và trang trí nội thất;
 - o Du lịch và đào tạo, khách sạn, nhà hàng;
 - o Dịch vụ cho thuê mặt bằng, văn phòng;
 - o Dịch vụ giao nhận và kho vận;
 - o Nhiên liệu, xăng dầu và chất đốt các loại.

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên (SATRA) là một trong những doanh nghiệp lớn, uy tín trong lĩnh vực thương mại tại Việt Nam. Từ khi thành lập năm 1995 đến nay, SATRA đã xây dựng và phát triển trở thành một trong những Tổng Công ty Thương mại lớn với hơn 70 doanh nghiệp gồm công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh và đội ngũ nhân viên hơn 16.000 người. Ngoài trụ sở đặt tại TP.HCM, SATRA còn thành lập văn phòng đại diện tại Yokohama, Osaka - Nhật Bản, Yangon - Myanmar và Campuchia.

Những cột mốc phát triển quan trọng

Ngày 02/11/1995	Tổng công ty thương mại Sài Gòn (Saigon Trading Group, gọi tắt là SATRA Group) được thành lập theo Quyết định số 7472/QĐ-UB-NCVX của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh. Tại thời điểm này, SATRA đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng Doanh Nghiệp Đặc Biệt, doanh nghiệp trụ cột của nền kinh tế quốc dân và báo cáo trực tiếp cho Chính Phủ. Lúc này, SATRA quản lý 27 doanh nghiệp thành viên là các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực sản xuất - thương mại đang hoạt động tại TP. Hồ Chí Minh.
Năm 1998-1999	Trở thành đối tác của 3 công ty liên doanh lớn, đó là: Công ty liên doanh Nhà máy bia Việt Nam (VBL), Công ty liên doanh Vinabico-Kotobuki, và Công ty liên doanh Sercib - Đồng Khởi.
Năm 2001	Tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp đầu tiên thuộc Tổng công ty, Công ty cổ phần hợp tác kinh tế và xuất nhập khẩu (Savimex). Từ thời điểm này trở đi, quá trình cổ phần hóa tại doanh nghiệp được khởi động, tiến tới cổ phần hóa hoàn toàn Tổng công ty.
Năm 2005	Chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con và đổi tên thành Tổng công ty thương mại Sài Gòn - SATRA, với tên tiếng Anh là Saigon Trading Group, gọi tắt là SATRA Group. Tại thời điểm này, Tổng công ty có gần 50 thành viên là công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh. Đây là cột mốc kỷ niệm 10 năm thành lập của Tổng công ty và cũng đánh dấu bước phát triển hoàn toàn mới của SATRA Group hướng tới tầm nhìn trở thành một trong những tập đoàn lớn và vững mạnh của quốc gia, và có uy tín trong khu vực cũng như trên thế giới. Cũng trong năm này, Tổng công ty vinh dự đón nhận Bằng khen "10 năm xây dựng và phát triển" do UBND. TP. Hồ Chí Minh trao tặng.
Năm 2007	Thành lập công ty con SATRA USA Corp. tại tiểu bang California, Hoa Kỳ nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, phân phối và quảng bá sản phẩm xuất xứ Việt Nam (Made in Vietnam) sang các thị trường khu vực Bắc Mỹ. Đồng thời, Tổng công ty được bầu chọn là "Thương hiệu mạnh" năm 2007 do Thời báo kinh tế Việt Nam tổ chức.
Năm 2009	Thành lập văn phòng đại diện SATRA tại Yokohama- Nhật Bản
Năm 2010	Chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên
Năm 2011	Khai trương 06 cửa hàng thực phẩm tiện lợi Satrafoods
Năm 2012	Khai trương Trung tâm thương mại Satra Phạm Hùng (Centre Mall) tháng 1/2012, khai

trương thêm 12 cửa hàng thực phẩm tiện lợi Satrafoods. Ngày 30/5/2012, Satra được Chủ tịch nước Trương Tấn Sang ký quyết định phong danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới vì “những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sáng tạo từ năm 2001 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc”.

Tính đến 30/12/2016, Tổng Công ty đã khai trương đưa vào hoạt động 100 cửa hàng Satra Foods; 03 Siêu thị (Trung tâm TM satra Phạm Hùng, Siêu thị TAX, Siêu thị Sài gòn); 02 Food Court; 05 Nhà hàng và 06 cửa hàng Satra Bakery.

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV (SATRA) là Công ty liên kết của CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre, sở hữu 5.265.000 cổ phần, tương đương 45% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre tính đến thời điểm 20/12/2016.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn / tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre tại ngày 20/12/2016 là 11.700.000 cổ phiếu và không có cổ phiếu quỹ **(a)**.
- Số lượng cổ phiếu CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre mà Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV đang sở hữu là 5.265.000 cổ phiếu **(b)**.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn / tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành (b/a): 45%

4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn / tổng số cổ phiếu đang sở hữu

- Số lượng cổ phiếu CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre mà SATRA dự kiến thoái vốn: 2.340.000 cổ phiếu **(c)**.
- Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn / tổng số cổ phiếu đang sở hữu (c/b): 44,44%
- Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn / tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành (c/a): 20%

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu dự kiến sau khi thoái vốn

- Số lượng cổ phiếu CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre mà SATRA sở hữu: 2.925.000 cổ phiếu **(d)** (b-c)
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu / tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 25% (d/a)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CẦU TRE)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

- Tên gọi Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU CẦU TRE**
- Tên tiếng Anh: CAUTRE EXPORT GOODS PROCESSING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: CTE JSCO
- Logo: 
CẦU TRE
- Địa chỉ: 125/208 Lương Thế Vinh, P.Tân Thới Hòa, Q.Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 39612544
- Fax: (84-8) 39612057
- Website: www.cautre.vn
- Mã số thuế: 0300629913
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh - Số tài khoản 007.1.00.00.05397
- Vốn điều lệ hiện tại: **117.000.000.000 đồng** (Một trăm mười bảy tỷ đồng).
- Ngành nghề kinh doanh chính: Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300629913 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2006, thay đổi lần thứ 6 ngày 07 tháng 8 năm 2013
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:
 - o Chế biến, bảo quản thủy sản và sản phẩm từ thủy sản.
 - o Sản xuất trà các loại, các loại bánh, kẹo, thực phẩm, nước giải khát (không sản xuất nước giải khát tại trụ sở).
 - o Trồng cây chè (trà).
 - o Chế biến, bảo quản thịt và sản phẩm từ thịt.
 - o Mua bán trà các loại, các loại bánh, kẹo, thực phẩm, nước giải khát. Mua bán thủy sản và sản phẩm từ thủy sản, nông lâm sản nguyên liệu, động vật sống (trừ kinh doanh động vật hoang dã thuộc danh mục điều ước Quốc tế và Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định và các loại động vật quý hiếm khác cần được bảo vệ), lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điều sản xuất trong nước.
 - o Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ dược phẩm).

- Mua bán vật liệu xây dựng. Mua bán máy móc thiết bị và phụ tùng ngành chế biến thực phẩm - ngành xây dựng.
- Trang trí nội thất.
- Cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh Bất động sản
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính kế toán).
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Bán lẻ đồ uống.
- Đào tạo nghề.
- Dịch vụ hỗ trợ trồng trọt.
- Môi giới thương mại. Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa.
- Bán buôn đồ uống có cồn.
- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da.
- Bán lẻ thiết bị viễn thông.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác.
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.
- Cho thuê ô tô.
- Cung cấp suất ăn theo hợp đồng
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình.
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Những cột mốc phát triển quan trọng

Ngày 30/05/1981	Thành lập Công Ty Sài gòn Direximco theo Quyết định số 104/QĐ-UB do Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố cấp và hoạt động với phương châm "hai được" (được phép huy động vốn trong dân và vốn nước ngoài; được phép đề xuất chính sách cụ thể, được xét duyệt ngay) và "hai không" (không lấy vốn ngân sách Nhà nước; không vay quỹ ngoại tệ xuất nhập khẩu). Đây là chủ trương đầy tính sáng tạo và dũng cảm trong hoàn cảnh lịch sử lúc bấy giờ.
Ngày 01/06/1983	Ủy Ban Nhân Dân Thành phố đã ra Quyết định số 73/QĐ-UB chuyển Công Ty xuất nhập khẩu Trực dụng Công nghiệp Saigon Direximco thành Xí Nghiệp Quốc Doanh Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Cầu Tre (Xí nghiệp Cầu Tre)

Ngày 31/03/2005	Xí Nghiệp được tiến hành Cổ phần hoá theo Quyết định số 1398/QĐ – UB của Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh
Ngày 14/04/2006	Theo Quyết định số 1817/QĐ – UBND của Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Xí nghiệp Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre thành Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần kể từ ngày 01/01/2007
Năm 2006 - nay	Công ty chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao hàng năm, thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu nộp thuế, bảo toàn và phát triển vốn, tạo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động.

1.3 Các giải thưởng công ty đạt được

– Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua
2010	Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	Quyết định số 2640/QĐ-BCT, ngày 30/05/2011 của Bộ Công Thương
2011	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 284/QĐ-UBND, ngày 16/01/2012 của Ủy ban nhân dân TP. HCM
2013	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 273/QĐ-UBND, ngày 14/01/2014 của Ủy ban nhân dân TP. HCM
2014	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 118/QĐ-UBND, ngày 15/01/2015 của Ủy ban nhân dân TP. HCM
2015	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 3507/QĐ-UBND, ngày 07/07/2016 của Ủy ban nhân dân TP. HCM
2016	Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2016	Quyết định số 5361/QĐ-UBND, ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân TP. HCM

– Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định khen thưởng
2010	Hàng Việt Nam Chất lượng cao 2010	Chứng nhận của Báo Sài Gòn Tiếp thị _ Số: 012/1/2010-GCN-HVNCLC ngày 01/01/2010
	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương “Đã có thành tích trong phong trào thi đua điển hình tiên tiến xuất sắc 2005-2009”.	Quyết định số 2792/QĐ –BCT, ngày 27/05/2010 của Bộ trưởng Bộ Công thương
	Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố “Có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức chăm lo phục vụ tết Canh Dền năm 2010”	Quyết định số 818/QĐ-UB, ngày 22/12/2010 của Ủy ban nhân dân TP.HCM

Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định khen thưởng
	Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố “Có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục nhiều năm góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành Phố nhân kỷ niệm 15 năm ngày thành lập đơn vị (02/11/1995 – 02/11/2010)”.	Quyết định số 4772/QĐ-UB, ngày 25/10/2010 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
2011	Bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động vì sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam”	Quyết định số: 2416/PTM-TTĐKT, ngày 28/9/2011 của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh “Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2011, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố”.	Quyết định số 10/QĐUB, ngày 04/01/2012 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Bằng khen của Ban chấp hành Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 49/QĐ-KT-LĐLĐ, ngày 25/4/2011 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh
	Trà Ôlong Cầu Tre đạt Top 50 sản phẩm vàng thời hội nhập	Chứng nhận của chương trình bình chọn và trao giải thưởng sản phẩm vàng thời hội nhập 2011 Số: 42/2011 của Viện Sở hữu trí tuệ ngày 6/11/2011
	Đạt danh hiệu thương hiệu trà có giá trị thương mại cao	QĐ số: 91/QĐ-HH ngày 7/11/2011 của Hiệp hội chè Việt Nam
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức chăm lo phục vụ Tết Tân Mão 2011”	Quyết định số: 581/QĐUB, ngày 10/2/2011 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Giải thưởng sản phẩm Thực phẩm chế biến tốt nhất (Chạy tôm) trong khối ASEAN	Hội khoa học Thực phẩm Đông Nam Á – ASEAN tại Hội nghị Thực phẩm Đông Nam Á tổ chức ở Thái Lan từ 16-18/6/2011
	Giải bạc chất lượng quốc gia năm 2011	Quyết định số: 2468/QĐ-TTg, ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ
	Giấy khen của Cục trưởng cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh “Đã có thành tích chấp hành tốt chính sách thuế năm 2011”	Quyết định số 1000/QĐ-CT-TCCB, ngày 06/04/2012 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh
	Hàng Việt Nam chất lượng cao 2011	Chứng nhận của Báo Sài Gòn Tiếp thị _ Số: 012/2011-GCN-HVNCLC ngày 01/01/2011
	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương: “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác của Hiệp hội, góp phần vào sự phát triển ngành công thương Việt Nam năm 2011”	Quyết định số: 5600/QĐ-BCT, ngày 25/9/2012 của Bộ Công Thương

Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định khen thưởng
	Chứng nhận đạt danh hiệu Top Danh Trà Đất Việt	Quyết định khen thưởng số 91 của Hiệp Hội Việt Nam và Tạp Chí Thương Mại, ngày 07 tháng 11 năm 2011
	Chứng nhận thương hiệu Việt Nam được ưa chuộng nhất năm 2011	Quyết định số 40/2011/BTC-NHDN.KT
	Quyết định cấp quyền sử dụng dấu hiệu Thương hiệu Việt Uy Tín năm 2011	Quyết định số 36/TCTHV-2011, ngày 8/1/2011 của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
2012	Giải bạc Chất lượng Quốc Gia năm 2012	Quyết định số: 262/QĐ-TTg, ngày 30/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức chăm lo phục vụ Tết Nhâm Thìn 2012”	Quyết định số: 493/QĐUB, ngày 01/2/2012 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Hàng Việt Nam Chất lượng cao 2012	Chứng nhận của Báo Sài Gòn Tiếp thị _ Số: 16/2012-GCN-HVNCLC ngày 14/3/2012
	Giấy khen của Tổng Cục trưởng Tổng Cục thuế đã có thành tích thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế 2012	Quyết định số 509/QĐ-TCT, ngày 27/3/2013 của Tổng Cục Thuế
	Bằng khen của Chủ tịch Hiệp hội chè Việt Nam	Quyết định số: 120 HHC-TCCB/QĐ, ngày 30/7/2012 của Hiệp hội chè Việt Nam
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh “Đã có thành tích xuất sắc tham gia thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn Thành phố trong 3 năm (2010 – 2012)”	Quyết định số: 474/QĐUB, ngày 28/01/2013 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Giấy khen của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có thành tích xuất sắc trong “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc” năm 2012	Quyết định số: 12/QĐ-KT, ngày 21/12/2012 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh
	Giấy khen của Sở Khoa học và Công nghệ “Đã đoạt giải bạc chất lượng quốc gia năm 2012”	Quyết định số: 131/QĐ-SKHCN, ngày 27/03/2013 của Sở Khoa học và Công nghệ
2013	Giấy khen của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo người khuyết tật năm 2013	Quyết định số: 15816/QĐ-SLĐTBXH, ngày 29/11/2013 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội
	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia chương trình bình ổn thị trường năm 2012 và Tết Quý Tỵ”	Quyết định số: 1759/QĐ-BCT, ngày 25/3/2013 của Bộ Công Thương
2014	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: “Đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ nộp thuế năm 2013 và các năm qua góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố”	Quyết định số 2123/QĐUB, ngày 29/4/2014 của Ủy ban nhân dân TP.HCM

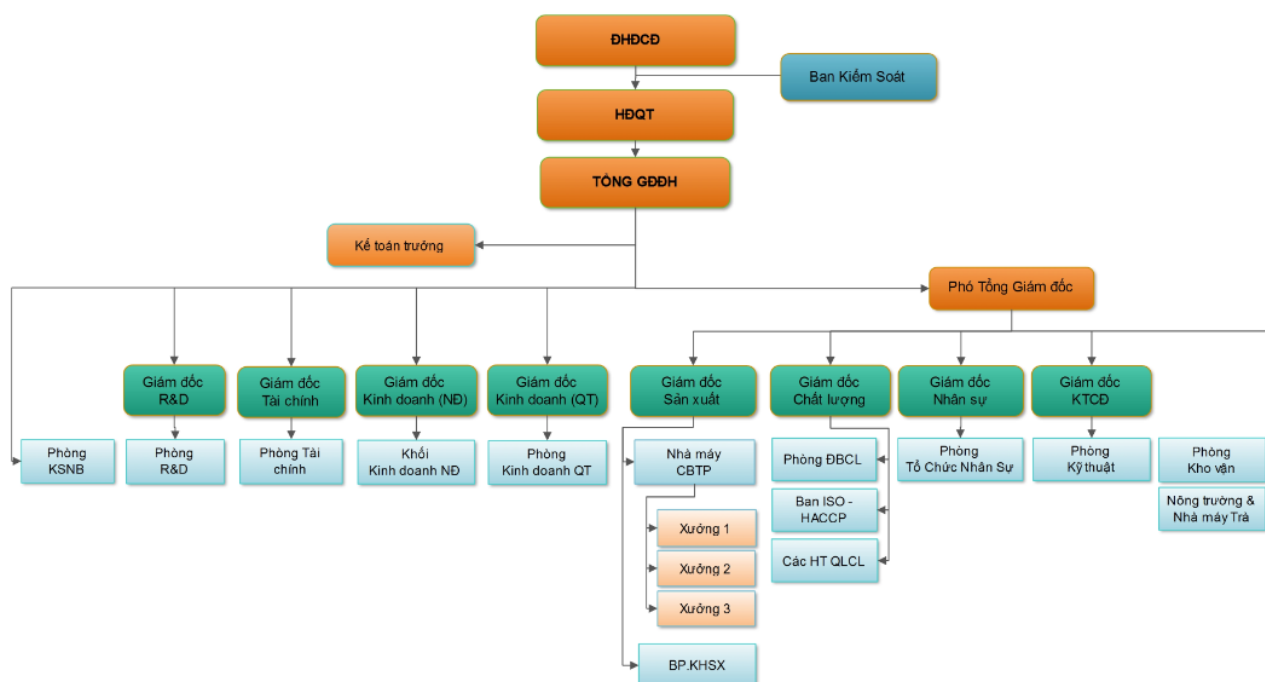
Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định khen thưởng
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức chăm lo, phục vụ Tết Giáp Ngọ năm 2014”	Quyết định số 614/QĐUB, ngày 12/2/2014 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức thực hiện tuyên truyền cuộc vận động “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam” nhiều năm liên tục (2010-2014)”	Quyết định số 5035/QĐ-UBND, ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Giấy khen của Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh “Đã có thành tích tham gia và đồng hành với quỹ Doanh nhân vì cộng đồng năm 2014”	Quyết định số 306/QĐ-UBND, ngày 20/12/2014 của Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM
	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường, đạt giải thưởng môi trường thành phố năm 2014”	Quyết định số 6157/QĐ-UBND, ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Chứng nhận của Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao : “ Đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2014 do Người tiêu dùng bình chọn”.	Quyết định số 85/2014-GCN-HVNCLC ngày 13/1/2014 của Ban chấp hành hội DN HVNCLC
2015	Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: “Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục (2013-2014) góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố”	Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 15/1/2015 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Chứng nhận của Chương trình Truyền thông Thương hiệu vì môi trường Sản phẩm thân thiện với môi trường năm 2015 : “ Đạt top 20 Sản Phẩm thân thiện với môi trường”	Quyết định số 41 THVMT năm 2015
	Giấy khen của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH một thành viên “Đã có nhiều nỗ lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn”	Quyết định số 35/QĐ-TCT, ngày 22/01/2015 của Tổng Công ty TMSG
	Chứng nhận của Chương trình Truyền thông Thương hiệu vì môi trường Sản phẩm thân thiện với môi trường năm 2015 : “ Đạt top 10 thương hiệu vì môi trường”	Quyết định số 41 THVMT năm 2015
	Chứng nhận của Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao : “ Đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2015 do Người tiêu dùng bình chọn”.	Quyết định số 82/2015-GCN-HVNCLC ngày 5/2/2015 của Ban chấp hành hội DN HVNCLC
	Giải thưởng của Ban Chấp Hành Thành Đoàn TP.HCM: “ Giải thưởng Nguyễn Văn Trỗi – lần 8- năm 2015”	Quyết định số 351/GCN-ĐTN, ngày 13 tháng 10 năm 2015
	Chứng nhận “ Dòng sản phẩm bữa ăn nấu chín sẵn (Ready meal) & thực phẩm chế biến của Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre đạt top 20 sản phẩm thân thiện với môi trường”	Quyết định số 29.THVMT 2015 của Hội kinh tế Môi trường Việt Nam

Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định khen thưởng
	Cờ thi đua của Bộ Công thương “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2015”	Quyết định số 14476/QĐ – BCT ngày 29/12/2015 của Bộ Công thương
	Giấy khen của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn “Đã có nhiều nỗ lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn”	Quyết định số 49/QĐ-TCT, ngày 20/01/2016 của TCT TMSG
	Bằng khen của Hội Lương thực Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, xây dựng và phát triển Hội Lương thực Thực phẩm TP.HCM năm 2015”	Quyết định số 03/KT-2016, ngày 15/01/2016
	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia chương trình Bình ổn thị trường năm 2015 – Tết Bình Thân 2016”	Quyết định số 943/QĐ-BCT, ngày 11/3/2016 của BCT
	Giấy khen của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân quận Tân Phú “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa – năm 2015”	Quyết định số 1359/QĐ-UBND, ngày 05/5/2016
	Quyết định của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân quận Tân Phú về việc công nhận phường, cơ quan, doanh nghiệp và nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2015	Quyết định số 404/QĐ-UBND, ngày 03/2/2016
2016	Hàng Việt Nam Chất lượng cao 2016	Chứng nhận của Báo Sài Gòn Tiếp thị Số: 91/2016-GCN-HVNCLC ngày 21/02/2016
	Hàng Việt Nam Chất lượng cao 20 năm liền (1997 – 2016)	Chứng nhận của Báo Sài Gòn Tiếp thị Số: 512/2016-GCN-HVNCLC ngày 21/02/2016
	Giấy khen của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh “Đã có nhiều thành tích trong công tác tổ chức chăm lo phục vụ Tết Bình Thân – 2016”	Quyết định số 619/QĐUB, ngày 17 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân TP.HCM
	Chứng chỉ ISO 9001:2008 “Phát triển, chế biến và cung cấp sản phẩm thủy hải sản, thực phẩm chế biến, trà và nông sản chế biến cho thị trường nội địa và xuất khẩu”	Ngày 03/03/2016

1.3 Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty

Sau khi cổ phần hóa, Công ty tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Công ty Cổ phần và Luật doanh nghiệp, được đăng ký kinh doanh theo luật định, với Vốn điều lệ không đổi là 117.000.000.000 đồng (một trăm mười bảy tỷ đồng) tương đương 11.700.000 (mười một triệu bảy trăm ngàn) cổ phần.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó: xem xét và phê chuẩn các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án sản xuất kinh doanh, đầu tư và chiến lược phát triển Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là nơi đưa ra những định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, quyết định bộ máy quản lý điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

Tổng Giám đốc Điều hành và Phó Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Điều hành do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông về hiệu quả của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có Phó Tổng Giám đốc.

Bộ phận Tổ chức Nhân sự

Tham mưu giúp Tổng Giám đốc về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, đào tạo, hành chính, y tế đời sống, thi đua khen thưởng, thanh tra bảo vệ, pháp chế theo đúng pháp luật và quy định của Công ty.

Bộ phận Tài chính Kế toán:

Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán, huy động vốn, sử dụng vốn và tài sản, quản lý công tác đầu tư, công tác kinh doanh tại Công ty theo đúng Luật kế toán- Luật thống kê, và các chính sách quản lý về kinh tế, tài chính của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

Bộ phận Kỹ thuật Cơ điện và Công Nghệ Thông Tin:

Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành thuộc các lĩnh vực như: Cơ sở hạ tầng, xây dựng cơ bản; bảo trì - bảo dưỡng, trang bị và quản lý máy móc thiết bị; quản lý hệ thống điện, nước; quản lý các dự án đầu tư; quản trị hệ thống thông tin tin liên lạc, công nghệ thông tin trong Công ty.

Bộ phận Kinh doanh Quốc tế:

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc và thực hiện hoạt động kinh doanh, bán hàng xuất khẩu. Nghiên cứu về giá cả thị trường và thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, tiếp thị quảng cáo phục vụ cho hoạt động kinh doanh xuất khẩu của Công ty. Theo dõi và thực hiện các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Thực hiện các thủ tục xuất nhập khẩu của Công ty.

Bộ phận Kinh doanh Nội địa:

Tham mưu giúp Tổng Giám đốc về giá cả thị trường và trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, bán hàng tại thị trường nội địa. Thực hiện các hoạt động marketing, tiếp thị, quảng cáo, khuyến mại phục vụ hoạt động kinh doanh nội địa của Công ty. Thiết lập và mở rộng khách hàng trong nước nhằm xây dựng, củng cố và phát triển ngày càng bền vững cũng như quy mô, thị phần ngày càng được mở rộng nhằm phát huy hết mọi tiềm năng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bộ phận Nghiên cứu và Phát triển:

Tham mưu giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động nghiên cứu và phát triển bao bì, sản phẩm mới; cải tiến bao bì, sản phẩm hiện hữu cho phù hợp với nhu cầu của thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng; Nghiên cứu phát triển và cải tiến quá trình, quy trình công nghệ, quy trình sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Bộ phận Đảm bảo Chất lượng:

Tham mưu giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động quản lý chất lượng của Công ty. Chịu trách nhiệm xử lý khiếu nại khách hàng (nếu có phát sinh) và chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Bộ phận Kho vận:

Quản lý hệ thống kho bãi và vật tư hàng hóa trong kho của Công ty. Vận chuyển và điều phối hàng hóa, sản phẩm của Công ty đến các điểm bán của Công ty trên toàn quốc cũng như hoạt động xuất khẩu.

Bộ phận Kiểm soát nội bộ:

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm soát sự tuân thủ các hoạt động của Công ty. Kiểm soát và ngăn ngừa các rủi ro của Công ty.

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về các yếu tố của Công ty tác động đến hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ hiện hành của Công ty. Xây dựng các hệ thống kiểm soát sự tuân thủ của Công ty. Kiểm soát sự tuân thủ và ngăn ngừa các rủi ro phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hỗ trợ các Phòng ban, đơn vị trong Công ty kiểm soát vận hành và tuân thủ.

Bộ phận Kế hoạch Tổng hợp:

Tham mưu giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất của Công ty. Lập kế hoạch sản xuất và điều phối hoạt động sản xuất một cách hiệu quả nhất. Phụ trách hoạt động mua hàng hóa, nguyên phụ liệu, vật tư đầu vào phục vụ cho hoạt động sản xuất tại các nhà máy của Công ty. kiểm soát chất lượng sản phẩm trên chuyên, trên các công đoạn trong quá trình sản xuất của Nhà máy.

Nhà máy Chế biến Thực phẩm:

Tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất, chế biến, gia công hàng hoá về thực phẩm, trà, thủy hải sản phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Nông trường và Nhà Máy Trà:

Tổ chức thực hiện hoạt động trồng trọt, chăm sóc và chế biến, gia công trà, nông lâm sản phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 20/12/2016

3.1 Danh sách cổ đông sáng lập

Không có

3.2 Cổ đông góp vốn Nhà nước:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ / Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
	Tổng Công ty Thương Mại Sài Gòn	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM	5.265.000	45%

Nguồn: CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre

3.3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1.	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM	5.265.000	45,00%
2.	CJ CHEILJEDANG CORPORATION	330 Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea	5.538.126	47,33%
	Tổng cộng		10.853.126	92,33%

Nguồn: CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre

3.4 Cơ cấu cổ đông Công ty đến thời điểm 20/12/2016

Bảng 2: Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông của Công ty đến thời điểm 20/12/2016

TT	Nhóm cổ đông	Số lượng (cổ đông)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ(%)
I.	Cổ đông trong nước		6.111.874	61.118.740.000	52,24%
1.	Cổ đông tổ chức	2	5.289.800	52.898.000.000	45,21%
	Trong đó: Nhà nước	1	5.265.000	52.650.000.000	45,00%
2.	Cổ đông cá nhân	186	822.074	8.220.740.000	7,03%
II.	Cổ đông nước ngoài		5.588.126	55.881.260.000	47,76%

TT	Nhóm cổ đông	Số lượng (cổ đông)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ(%)
1.	Cổ đông tổ chức	1	5.538.126	55.381.260.000	47,33%
2.	Cổ đông cá nhân	1	50.000	500.000.000	0,43%
III.	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
	Tổng cộng	192	11.700.000	117.000.000.000	100%

Nguồn: CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

4.1 Các sản phẩm/ dịch vụ chính của Công ty

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất và chế biến hải sản, súc sản, nông sản, thực phẩm tươi và khô phục vụ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; trồng và chế biến chè và cho thuê kho bãi.

Một số hình ảnh về sản phẩm của Công ty

THỰC ĂN NẤU SẴN (Ready Meal)	THỰC PHẨM CHẾ BIẾN
 Bún Nấu Chín Sẵn	 Chả Giò
 Súp Nấu Chín Sẵn	 Giò Chả



Món Xào Nấu Chín Sẵn



Dim Sum



Xôi Nấu Chín Sẵn



Chạo Viên



Món Á-Âu Nấu Chín Sẵn



Sản Phẩm Chay



Cháo Nấu Chín Sẵn

TRÀ	XÚC XÍCH
 Trà Oolong	 Xúc xích Heo
 Trà Lài	 Xúc xích Bò
 Trà Khổ Qua	 Xúc xích Gà Hàm Pate

4.2 Doanh thu và lợi nhuận các loại sản phẩm và dịch vụ

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Nhóm Sản phẩm / dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1. Bán hàng	658.844	99,06%	733.584	99,06%

Nhóm Sản phẩm / dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
2. Cho thuê kho bãi và các hoạt động khác	9.362	1,41%	9.146	1,24%
3. Các khoản giảm trừ doanh thu	(3.106)	-0,47%	(2.153)	-0,29%
Tổng cộng	665.101	100%	740.577	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Cầu Tre

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Nhóm Sản phẩm/ dịch vụ	Năm 2014			Năm 2015		
	Giá trị	Tỷ trọng %	Tỷ suất LNG/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng %	Tỷ suất LNG/ DTT (%)
Doanh thu thuần	665.101			740.577		
1. Bán hàng	115.339	97,23%	17,34%	135.305	97,55%	18,27%
2. Cho thuê kho bãi và các hoạt động khác	3.287	2,77%	0,49%	3.405	2,45%	0,46%
TỔNG CỘNG	118.627	100%	17,84%	138.710	100%	18,73%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Cầu Tre

4.3 Chi phí sản xuất

Bảng 5: Cơ cấu chi phí và tỷ lệ chi phí/Doanhthu thuần

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014			Năm 2015		
	Giá trị	%/TCP	%/TDT	Giá trị	%/TCP	%/TDT
1. Giá vốn hàng bán	546.474	82,36%	81,74%	601.867	81,77%	80,87%
2. Chi phí tài chính	9.795	1,48%	1,47%	13.398	1,82%	1,80%
3. Chi phí bán hàng	54.326	8,19%	8,13%	66.042	8,97%	8,87%
4. Chi phí Quản lý doanh nghiệp	52.896	7,97%	7,91%	54.571	7,41%	7,33%
5. Chi phí khác	33	0,005%	0,005%	134	0,02%	0,02%
Tổng chi phí (TCP)	663.525	100%	99,25%	736.012	100%	98,89%
Tổng Doanh thu (TDT)	668.571			744.241		

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Cầu Tre

4.4 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	Quý 3 năm 2016
1.	Tổng giá trị tài sản	388.244	379.274	-2,31%	360.759
2.	Vốn chủ sở hữu	130.607	135.227	3,54%	131.900
3.	Doanh thu thuần	665.101	740.577	11,35%	525.746
4.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.589	7.769	200,11%	-4.863
5.	Lợi nhuận khác	2.457	459	-81,32%	1.535
6.	Lợi nhuận trước thuế	5.046	8.228	63,07%	-3.327
7.	Lợi nhuận sau thuế	-2.879	4.619	-260,46%	-3.327
8.	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-3,68%	9,30%		—
9.	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	-2,20%	3,42%		-2,52%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 và BCTC quý 3 năm 2016 của Cầu Tre

❖ Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

▪ Thuận lợi

Công ty đang tiếp tục hoàn thiện và tinh gọn bộ máy tổ chức nhân sự gắn với việc nâng cao năng lực của người lao động; thực hiện các chương trình khoán hiệu quả gắn liền với trách nhiệm và thụ hưởng, tạo động lực cho người lao động nâng cao chủ động sáng tạo trong công việc.

Kiểm soát việc phân bổ hợp lý các nguồn lực, phát huy hiệu quả tiết kiệm của các năm trước, tiếp tục thực hiện các chương trình tiết kiệm để giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, tăng năng suất lao động, thực hành tiết kiệm đi đôi với việc phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động của Công ty.

Xây dựng Kế hoạch Kinh doanh – Tài chính phù hợp với điều kiện hiện tại của Công ty. Mục tiêu doanh số của kinh doanh nội địa đặt ra dựa trên cơ sở đánh giá tiềm năng thị trường và cơ hội nhằm bảo đảm mục tiêu tài chính đã cam kết với Hội đồng Quản trị.

Ban điều hành Công ty chủ động linh hoạt trong hợp tác với các đối tác có năng lực tài chính, máy móc thiết bị, sẵn sàng hỗ trợ Công ty trong hoạt động tài chính.

▪ **Khó khăn**

Năm 2015 đến đầu năm 2016, nền kinh tế nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn còn nhiều biến động, tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ vẫn chưa hồi phục. Mặc dù vậy, với sự phân bổ đội ngũ nhân sự hợp lý và giám sát quản lý để tiết giảm chi phí, hoạt động kinh doanh của Cầu Tre vẫn tiếp tục tăng trưởng, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu trong và ngoài nước của người tiêu dùng, sẵn sàng hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

Bên cạnh đó, Công ty đã và đang có những nghiên cứu, cải tiến và kiểm soát chất lượng sản phẩm; mở rộng thị trường nội địa, củng cố và phát triển hệ thống phân phối, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, đề ra nhiều biện pháp để kiểm soát và tiết giảm chi phí; nâng cao công tác giám sát, quản lý để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,10	1,14
- Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,41	0,49
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,36%	64,35%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	197,26%	180,47%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	-3,54	-3,62
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,71	1,95
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-0,43%	0,62%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	-2,20%	3,42%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	-0,74%	1,22%
- Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,39%	1,05%
- Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng	-246	395

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Cầu Tre

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Bảng 8: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	
		Giá trị	Giá trị	+/- so với năm 2015 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	740.577	700.200	-5,54%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.228	4.250	-48,35%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.619	3.400	-26,39%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	135.227	135.227	0%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DTT	%	0,62%	0,48%	—
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,42%	2,5%	—
Cổ tức	%	0%	0%	—

Nguồn: CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre

Căn cứ để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:

- Đầu tư xây dựng Nhà máy Chế biến thực phẩm mới với dây chuyền máy móc thiết bị hiện đại, giảm lao động thủ công, giảm chi phí, tăng hiệu quả kinh doanh.
- Công ty đã và đang tập trung vào nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới có hàm lượng giá trị gia tăng cao, an toàn, dinh dưỡng, tiện lợi, nhằm đa dạng hóa và tạo sự khác biệt, phù hợp xu hướng tiêu dùng mới của người tiêu dùng.
- Xây dựng chính sách phù hợp, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển nguồn nhân lực công ty theo định hướng đầu tư mở rộng những ngành nghề phù hợp và có lợi thế kinh doanh.
- Đổi mới công nghệ, cải tạo, nâng cấp máy móc thiết bị để đáp ứng yêu cầu về sản lượng, chất lượng, nâng cao năng suất lao động để giảm giá thành, tăng năng lực cạnh tranh cho sản phẩm. Mặt khác, Ban điều hành của Công ty chủ động linh hoạt trong hợp tác với các đối tác có năng lực tài chính, máy móc thiết bị, sẵn sàng hỗ trợ Công ty trong hoạt động sản xuất.
- Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống phân phối nội địa, tăng dần tỷ trọng doanh số nội địa so với xuất khẩu; xây dựng kế hoạch chuyên sâu về cơ cấu thị trường, phân khúc tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, đi đôi với việc mở rộng và phát triển thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:

Không có

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn:

Không có

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu:

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá:

10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:

2.340.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 20% tổng số cổ phiếu đang lưu hành

4. Giá khởi điểm đấu giá:

65.000 đồng

5. Phương pháp tính giá:

Giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Công ty được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu} = \frac{\text{Tổng tài sản} - (\text{Tài sản vô hình} + \text{Nợ})}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Cầu Tre tại các thời điểm như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Tổng tài sản – (Tài sản vô hình + Nợ)	đồng	127.199.141.963	131.925.132.888	128.821.856.804
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	cổ phiếu	11.700.000	11.700.000	11.700.000
Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	10.872	11.276	11.010

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC quý 3 năm 2016 của Cầu Tre

Theo tính toán như trên, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty Cầu Tre theo BCTC tại thời điểm 30/09/2016 là 11.010 đồng/cổ phần. Hiện tại, cổ phiếu của Công ty chưa thực hiện đăng ký giao dịch trên thị trường tập trung nên chưa có giá thị trường để làm cơ sở tham chiếu.

Căn cứ chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp số 2476/16/CT.SACC ngày 19/12/2016 do Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Đông Nam thực hiện và nhu cầu chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cầu Tre theo đúng chủ trương đã được thông qua đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về chuyển nhượng vốn nhà nước và sự thành công của đợt chuyển nhượng vốn, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV đã thông qua việc bán đấu giá cổ phiếu CTCP Chế biến hàng xuất khẩu Cầu Tre với giá khởi điểm 65.000 đồng/cổ phần.

6. Phương thức thoái vốn:

Bán đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán.

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

8. Thời gian thực hiện thoái vốn:

Thời gian thực hiện trong năm 2017

9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:

Thời gian Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre do CTCP Chứng khoán Sài Gòn ban hành

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty.

Theo Điều 1 Khoản 2 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau: (i) không hạn chế tỷ lệ (trừ khi Điều lệ công ty có quy định khác), (ii) trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì theo điều ước quốc tế, (iii) nếu hoạt động của công ty thuộc ngành nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật có quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó, (iv) nếu công ty hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu của nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%, (v) công ty hoạt động đa ngành nghề có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác. Nghị định 60/2015/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/09/2015.

Hiện nay các ngành nghề kinh doanh của CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre không thuộc trường hợp hạn chế tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Do các văn bản pháp luật đang trong quá trình điều chỉnh và hoàn thiện, đồng thời, với định hướng phát triển hiện tại, Công ty định hướng sẽ áp dụng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất thông qua vấn đề này.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty hiện nay là 47,76% (5.588.126 cổ phần).

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có

12. Các loại thuế có liên quan

Căn cứ Điều 15 Chương IV của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp “*Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp*”. Theo đó, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 20%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc thoái vốn cổ phần của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre là cơ cấu lại tỷ lệ sở hữu của Nhà nước do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV quản lý nhằm nâng cao tính tự chủ cho Công ty. Bên cạnh đó tạo điều kiện để SATRA có thể tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm khác theo yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

Việc thoái vốn cổ phần lần này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông của CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre mà không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký.

Số tiền thu được sau đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)

Địa chỉ: 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38 242 897 Fax: (84-8) 38 242 997

Email: ssi@ssi.com.vn Website: www.ssi.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính của Cầu Tre

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà Sun Wah, Số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 3821 9266 Fax: (84-8) 3821 9267

Website: www.kpmg.com

VIII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN

Chúng tôi, CTCP Chế biến Hàng Xuất khẩu Cầu Tre, xác nhận rằng Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần thoái vốn và đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG GIÁM ĐỐC 



LÊ MINH TRANG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU CÀU TRE
TỔNG GIÁM ĐỐC 



TRẦN THỊ HÒA BÌNH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN
GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH PHÍA NAM KHỎI DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG